

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2024

BIÊN BẢN
Xét duyệt quyết toán năm 2023

Đơn vị được xét duyệt: Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Mã chương: 035

I. THÀNH PHẦN XÉT DUYỆT

1. Đại diện đơn vị dự toán được xét duyệt: Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

- Bà Đỗ Minh Hương - Phó Chánh Văn phòng
- Bà Vũ Thị Thúy Nga - Kế toán trưởng, Văn phòng Ban

2. Đại diện cơ quan xét duyệt: Vụ Kế hoạch - Tài chính - Bộ Nội vụ

- Ông Lê Văn Phương - Phó Vụ trưởng
- Ông Nguyễn Văn Tân - Chuyên viên chính
- Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Chuyên viên chính
- Bà Phạm Thị Thủy - Chuyên viên
- Bà Đoàn Bích Ngọc - Chuyên viên
- Bà Nguyễn Phương Anh - Chuyên viên
- Ông Đỗ Hoàng Anh - Chuyên viên chính, Thư ký

II. NỘI DUNG XÉT DUYỆT

1. Phạm vi xét duyệt

Quyết toán tài chính năm 2023 nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu sự nghiệp (Không bao gồm nguồn đầu tư xây dựng cơ bản).

2. Số liệu quyết toán

- a) Thu phí, lệ phí: Không
- b) Quyết toán chi ngân sách:
 - Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 9.845.440.326 đồng
 - Dự toán được giao trong năm: 50.802.990.000 đồng, trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 48.050.000.000 đồng
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 2.752.990.000 đồng
 - Kinh phí thực nhận trong năm: 57.123.701.219 đồng
 - Kinh phí quyết toán: 59.499.036.319 đồng
 - Kinh phí giảm trong năm: 1.053.800.291 đồng
 - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 95.593.716 đồng
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 95.593.716 đồng

(Số liệu chi tiết theo biểu 1c kèm theo)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

4. Thuyết minh số liệu quyết toán

Về cơ bản các nhiệm vụ hoàn thành theo kế hoạch và dự toán đề ra, đảm bảo hoạt động thường xuyên của Hội đồng thi đua - Khen thưởng Trung ương, hoạt động cụm khối, tổ chức thành công Hội nghị biểu dương tôn vinh điển hình tiên tiến toàn quốc, Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu Quốc gia Xây dựng Nông thôn mới và các nhiệm vụ đặc thù thường xuyên khác.

Kinh phí năm trước chuyển sang 9.845.440.326 đồng, kinh phí được giao trong năm 2023 là 50.802.990.000 đồng, kinh phí đề nghị quyết toán là 59.499.036.319 đồng, kinh phí chuyển năm sau sử dụng là 95.593.716 đồng. Cuối năm số kinh phí giảm 1.053.800.291 đồng, gồm:

- Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương chi cho đối tượng hợp đồng lao động 57.886.000 đồng.
- Kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giảm 54.485.480 đồng tiết kiệm từ các đoàn kiểm tra, giám sát
- Kinh phí chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giảm 321.377.450 đồng do tiết kiệm từ các đoàn kiểm tra, giám sát.
- Kinh phí thường xuyên không tự chủ giảm: 620.051.361 đồng do tiết kiệm kinh phí Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành lĩnh vực thi đua khen thưởng không sử dụng chi phí quản lý dự án và kinh phí dự phòng của dự án.
- Số dư kinh phí chuyển sang năm sau sử dụng là kinh phí thường xuyên tự chủ: 95.593.716 đồng.

III. ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, DỊCH VỤ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 1.362.000.000 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 1.362.000.000 đồng
- Trích lập các Quỹ: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo biểu 1b kèm theo)

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét

1.1. Báo cáo tài chính của đơn vị được lập theo các biểu mẫu quy định của Quyết định 107/2017/QĐ-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Số liệu báo cáo và công tác hạch toán kế toán vào sổ kế toán của đơn vị đã được đối chiếu, xác nhận kho bạc tình hình sử dụng ngân sách nhà nước theo nguồn và mục lục ngân sách.

1.2. Đơn vị đã áp dụng tốt phần mềm kế toán, phản ánh, hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi phát sinh tại đơn vị, cuối năm in sổ, ký đóng dấu lưu trữ theo quy định.

1.3. Các nội dung chi tiêu cơ bản đúng nội dung, chế độ quy định. Chứng từ kế toán về cơ bản đầy đủ, rõ ràng, việc sắp xếp chứng từ dễ kiểm tra và tra cứu.

1.4. Về kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong năm: Đơn vị đã trình, duyệt dự toán chi tiết, kế hoạch đầu thầu theo quy định; về cơ bản đã hoàn thành, đáp ứng được các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm.

1.5. Số liệu tài sản trên phần mềm quản lý tài sản và báo cáo tài chính khớp, đã chuẩn hóa dữ liệu tài sản cố định.

1.6. Một số tồn tại:

- Phê duyệt kế hoạch, dự toán chi tiết các nội dung liên quan để thực hiện nhiệm vụ thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững và CTMTQG Nông thôn mới chưa đúng thẩm quyền.

- Công khai dự toán chưa đúng mẫu, chậm, chưa công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng theo quy định tại Điều 3, Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Đơn vị lập kinh phí cải cách tiền lương cho đối tượng hợp đồng lao động số tiền 57.886.000đ chưa phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đến thời điểm hiện tại, 03 cơ sở đất do Ban TĐKT TW quản lý chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định (103 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội; 9A Tôn Đản, phường 13, quận 4, TP. Hồ Chí Minh; số 28 Trương Quốc Dung, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh); Chưa xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản và phản ánh trên sổ kế toán đối với giá trị quyền sử dụng đất tại 28 Trương Quốc Dung, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 100 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017; Chưa thực hiện điều chỉnh lại giá trị quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 103 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 đối với 02 cơ sở đất (103 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội; 9A Tôn Đản, phường 13, quận 4, TP. Hồ Chí Minh).

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương được giao quản lý, sử dụng 05 xe ô tô, vượt định mức 02 xe theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ, Quyết định số 233/QĐ-BNV ngày 01/4/2024 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ.

2. Kiến nghị

- Nộp trả NSNN nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương cho đối tượng hợp đồng lao động 57.886.000 đồng.

- Thực hiện công tác công khai tài chính theo quy định.

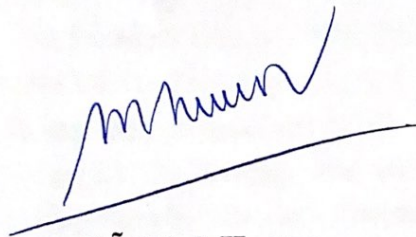
- Báo cáo Bộ Nội vụ đề xuất phương hướng xử lý xe ô tô vượt định mức.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản và phản ánh trên sổ kế toán theo quy định; thực hiện điều chỉnh lại giá trị quyền sử dụng đất theo quy định.

- Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chịu trách nhiệm toàn diện về tính hợp pháp, hợp lệ của các chứng từ thanh toán cung cấp cho đoàn kiểm tra và tính chính xác, trung thực của thông tin, số liệu trong báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.

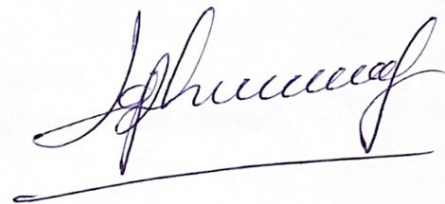
Biên bản này được lập thành 04 bản: Vụ Kế hoạch - Tài chính giữ 02 bản, Văn phòng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương giữ 02 bản./.

Đại diện đơn vị được xét duyệt
Văn phòng Ban TĐKT Trung ương
Phó Chánh Văn phòng



Đỗ Minh Hương

Đại diện đơn vị xét duyệt
Vụ Kế hoạch - Tài chính
Phó Vụ trưởng



Lê Văn Phương